TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:419/QĐST-HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 07 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 615/2023/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Ông (bà) **Nguyễn Thị C** , sinh năm 1988**.**

Địa chỉ: Tổ 12, hẻm 01, Đ, phường B, thành phố Đà Lạt.

Bị đơn: Ông(bà) **Lê Tấn T**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 12, hẻm 01, Đ, phường B thành phố Đà Lạt.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Áp dụng Nghị quyết 615/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị C và ông Lê Tấn T đều thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có hai con chung

1/ Cháu Lê Thanh N, sinh ngày 14/02/2010 .

2/ Cháu Lê Tấn T, sinh ngày 28/10/2012.

Hiện nay các cháu đang ở với ba. Ly hôn theo nguyện của các con là muốn ở với ba nên hai bên thỏa thuận đồng ý giao cả hai con chung là Cháu Lê Thanh N, sinh ngày 14/02/2010 và Cháu Lê Tấn T, sinh ngày 28/10/2012 cho ông Lê Tấn T là ba trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con thành niên.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, bà Chung tự thực hiện nghĩa vụ làm mẹ

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có

Quyền thăm nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị C chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000đ bà C đã tạm nộp theo biên lai thu số 0012153 ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đà Lạt). Hoàn trả cho bà C 150.000đồng còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng.
- Viện kiểm sát ND, tp Đà Lạt.
- UBND, xã Xuân Xuân
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Điền